

Bản án số: 15/2026/HS-ST.
Ngày: 13/3/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vũ;

Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Hiền Trúc Lan;

Bà Nguyễn Xuân Hoàng;

Ông Cao Tĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Thu Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 13/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ (Số A, đường N, phường A, thành phố Cần Thơ), xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2026/TLST-HS ngày 28/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2026/QĐXXST-HS ngày 24/02/2026 đối với bị cáo:

Lý Hồng P; sinh ngày: 01/01/1980; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Số C đường H, Khu V, phường S, thành phố Cần Thơ (Số C, đường H, Khóm B, phường S, thành phố Cần Thơ cũ); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hồng K và bà Lâm Ngọc N; bị cáo sống chung như vợ chồng với bà Lê Thị D (không đăng ký kết hôn) và có 02 người con, người con lớn sinh năm 2003, người con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2025 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Hồng P: Ông Nguyễn Khánh T - luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Khánh T thuộc Đoàn luật sư thành phố C; địa chỉ Văn phòng: Số E, đường P, phường P, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- Bị hại: Bà Trần Minh Phi L; sinh ngày: 17/10/1980; nơi cư trú: Tổ H, thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Minh Phi L:

1. Ông Trần Minh Đ; sinh ngày: 01/01/1949; nơi cư trú: thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng; là cha ruột của bị hại. (vắng mặt)

2. Ông Trần Minh Dương A; sinh ngày: 20/10/2002; nơi cư trú: thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng; là con ruột của bị hại. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của ông Trần Minh Đ và ông Trần Minh Dương A:* Bà Trần Minh Yên N1; sinh ngày: 22/04/1986; nơi cư trú: thôn H, xã T, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phan Hoàng H; sinh ngày: 13/7/1983; nơi cư trú: Số H, đường P, Khóm C, phường P, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt và đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bà Lý Ngọc B; sinh ngày 14/3/2003; nơi cư trú: Số C, đường H, Khu V, phường S, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Hồng Phát có đăng ký thường trú tại số C, đường H, khu V, phường S, thành phố Cần Thơ nhưng thường xuyên sinh sống, làm việc tại xưởng cà phê V ở ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ. Vào khoảng tháng 8/2024, thông qua mạng xã hội, P quen biết và phát sinh tình cảm với bà Trần Minh Phi L. Đến khoảng tháng 01/2025, bà L đến thuê phòng số 01 tại nhà trọ số 100 ở ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ sống chung như vợ chồng với P và hàng ngày bà L làm công nhân tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn B1 ở Khu công nghiệp A thuộc địa bàn xã A, thành phố Cần Thơ.

Vào lúc khoảng 16 giờ ngày 06/9/2025, do có hẹn với nhau trước nên P điều khiển xe mô tô từ xưởng cà phê V đến phòng trọ của bà L để ăn cơm và ngủ tại đây. Khi đến phòng trọ, P và bà L cùng nhau nói chuyện, ăn cơm chung và quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do phòng trọ của bà L bị cúp điện nên P và bà L đến xưởng cà phê V để ngủ. Khi vào phòng ngủ của P tại xưởng cà phê V, P và bà L cùng lên giường để ngủ với tư thế cùng chiều, mặt quay vào nhau, phần cổ và đầu của bà L nằm trên tay trái của P, cả hai nằm nói chuyện với nhau một lúc thì phát sinh cự cãi với nhau do nghi ngờ lẫn nhau có quan hệ với người khác, một lúc sau P dùng ngón tay trở bàn tay phải chọc nạo rách và ngực của bà L nên bà L dùng tay phải đánh trúng ngực của P một cái và bà L quay mặt sang hướng khác. Lúc này, P dùng tay trái siết chặt cổ bà L, kéo sát bà L vào người của P, thì bà L vùng vẫy, P tiếp tục dùng tay trái siết cổ bà L và dùng chân kẹp chân bà L được khoảng 02 phút thì thấy bà L bất động, P kiểm tra thì biết bà L đã chết nên P buông tay ra và sửa tư thế của bà L nằm trên giường. Đến khoảng 07 giờ ngày 07/9/2025, P đến Công an xã A, thành phố Cần Thơ tự thú về hành vi giết chết bà L.

Sau khi tiếp nhận thông tin về tội phạm, Công an xã A tiến hành bảo vệ hiện trường vụ án và chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố C tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định tử thi số 961/KLGĐTT-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố C kết luận đối với nạn nhân Trần Minh Phi L như sau:

- Kết quả khám nghiệm: Bầm tụ máu chạy dài từ góc hàm bên trái xuống vùng cổ trái; bầm tụ máu trong cơ; bầm tụ máu tuyến giáp; trong lòng khí quản chứa đầy dịch bọt màu trắng; bầm tụ máu cơ ức-đòn-chùm bên trái; hai phổi cần, sung huyết, tràn khí, mặt cắt nhu mô hai phổi có nhiều dịch bọt màu đỏ sẫm; mặt trước tim có một chấm xuất huyết, trong buồng tim chứa ít máu đông.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Mô bệnh học-Tổn thương cơ tim do tăng co, phù phổi cấp, sung huyết đa cơ quan não, tim, phổi, gan, khí, quản; Độc chất-Có tìm thấy E với hàm lượng 31,60 mg/100ml.

- Kết luận nguyên nhân chết: Ngạt hô hấp trên cơ thể có Ethanol.

- Kết luận khác: Thời gian tử vong của nạn nhân đến khi giải phẫu tử thi là khoảng trên 18 giờ; trên cơ thể nạn nhân có 03 dấu vết tổn thương do ngoại lực tác động được mô tả chi tiết trong phần khám ngoài và do vật tày gây nên; nạn nhân không có thai.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSTPCT-P2 ngày 27/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ để xét xử đối với Lý Hồng P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lý Hồng P thống nhất với kết luận giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P khai nhận vào tối ngày 06/9/2025 bị cáo P đã thực hiện hành vi dùng tay siết cổ bà L dẫn đến tử vong. Bị cáo P thống nhất tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại L chi phí mai táng số tiền là 81.000.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại L thống nhất với kết luận giám định. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại L yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, người đại diện hợp pháp của bị hại L xác định bị cáo P và gia đình đã bồi thường số tiền là 50.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo P tiếp tục bồi thường chi phí mai táng 81.000.000 đồng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền là 200.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, sau khi luận tội và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Tuyên bố bị cáo Lý Hồng P phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025).

- Xử phạt bị cáo Lý Hồng P từ 14 năm tù đến 16 năm tù.

- Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo P tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại L các khoản chi phí mai táng và tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 281.000.000 đồng; tuyên về án phí của vụ án và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lý Hồng P trình bày: Cáo trạng và phần phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá toàn diện hành vi phạm tội của bị cáo P, chỉ vì lý do nhỏ nhặt mà bị cáo đã dùng tay siết cổ bị hại L đến chết do ngạt hô hấp. Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo P. Bị cáo là người có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú và đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) và xem xét xử phạt bị cáo Lý Hồng P mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa: Bị cáo Lý Hồng P xin lỗi gia đình bị hại Trần Minh Phi L và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: người làm chứng Phan Hoàng H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, ông H đã có lời khai trong quá trình điều tra. Xét sự vắng mặt của ông H không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ vào các điều 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025), Hội đồng xét xử thống nhất quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Lý Hồng P khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung vụ án đã nêu ở phần trên. Lời thừa nhận

của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Lý Hồng P và bị hại Trần Minh Phi L có quan hệ tình cảm nam nữ và chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Vào lúc khoảng 16 giờ ngày 06/9/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô từ xưởng cà phê V đến phòng trọ của bà L cùng nhau nói chuyện, ăn cơm chung và quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do phòng trọ của bà L bị cúp điện nên bị cáo và bà L đến xưởng cà phê V để ngủ. Khi vào phòng ngủ của bị cáo tại xưởng cà phê V, bị cáo và bà L cùng lên giường để ngủ với tư thế cùng chiều, mặt quay vào nhau, phần cổ và đầu của bà L nằm trên tay trái của bị cáo, cả hai nằm nói chuyện với nhau một lúc thì phát sinh cự cãi với nhau do nghi ngờ lẫn nhau có quan hệ tình cảm với người khác, một lúc sau bị cáo dùng ngón tay trở bàn tay phải chọc vào nách và ngực của bà L nên bà L dùng tay phải đánh trúng ngực của bị cáo một cái và bà L quay mặt sang hướng khác. Lúc này, bị cáo P dùng tay trái siết chặt cổ bà L, kéo sát bà L vào người của bị cáo, thì bà L vùng vẫy, bị cáo tiếp tục dùng tay trái siết cổ bà L và dùng 02 chân kẹp chân bà L được khoảng 02 phút thì thấy bà L bất động, bị cáo P kiểm tra thì biết bà L đã chết. Theo kết luận giám định, bị hại L tử vong do ngạt hô hấp và nạn nhân không có thai.

[4] Bị cáo Lý Hồng P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ việc cự cãi với nhau do nghi ngờ lẫn nhau có quan hệ tình cảm với người khác mà bị cáo P đã thực hiện hành vi dùng tay trái siết chặt cổ của bà L trong thời gian kéo dài, hành vi của bị cáo thể hiện ý chí muốn tước đoạt tính mạng của bị hại L, bị cáo đã không đưa bị hại đi cấp cứu ngay sau khi phát hiện bị hại bị ngạt hô hấp và hậu quả làm bị hại L tử vong do ngạt hô hấp. Xét trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gay gắt, xuất phát từ việc nghi ngờ lẫn nhau có quan hệ tình cảm với người khác mà bị cáo đã tước đoạt tính mạng của bị hại. Xét hành vi của bị cáo Lý Hồng P thể hiện tính chất côn đồ và đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Hồng P là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của bị hại, mà còn gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Với mức độ, tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt tù tương xứng đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Tuy nhiên, trong vụ án này, bị cáo Lý Hồng P không có tiền án, tiền phạm tội; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền

sự; bị cáo và gia đình đã bồi thường một phần chi phí mai táng bị hại L với số tiền là 50.000.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội; gia đình bị cáo có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ; chấp nhận đề nghị người bào chữa cho bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025), để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị hại Trần Minh Phi L và đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại 01 điện thoại di động và 01 áo khoác; đã thu giữ của bị cáo Lý Hồng P và đã trả lại cho bị cáo Lý Hồng P 01 điện thoại di động, 01 áo thun, 01 quần ngắn, 01 mắt kính. Xét các tài sản tạm giữ trên không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan trả lại cho chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu là phù hợp quy định điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Hồng P thống nhất tiếp tục bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại L khoản chi phí mai táng bị hại là 81.000.000 đồng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 200.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025); khoản 1 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 14.050.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021, 2024, 2025). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025) đối với bị cáo Lý Hồng P.

* Tuyên bố bị cáo Lý Hồng P phạm tội “Giết người”.

* Xử phạt bị cáo Lý Hồng P 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2025.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025); các điều 584, 585, 586, 587, 591 và 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- Xử buộc bị cáo Lý Hồng P có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Phi Minh L1 là ông Trần Minh Đ và ông Trần Minh Dương A (bà Trần Minh Yên N1 là người đại diện hợp pháp của ông Trần Minh Đ và ông Trần Dương Minh A1) các khoản chi phí mai táng bị hại và tiền bù đắp tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 281.000.000 đồng (hai trăm tám mươi một triệu đồng).

- Về nghĩa vụ thi hành án dân sự:

+ Về nghĩa vụ chậm thi hành án dân sự: Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

* Về án phí:

- Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025); khoản 1 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử buộc bị cáo Lý Hồng P chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.050.000 đồng (mười bốn triệu, không trăm năm mươi ngàn đồng).

* Về quyền kháng cáo bản án:

- Căn cứ vào: các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2024, 2025).

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện PT3-VKSND tối cao (01);
- VKSND TP. Cần Thơ (01);
- CQCSĐT-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Cơ quan THAHS-Công an TP. Cần Thơ (01);
- P. HSNV-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Trại tạm giam số 2-Công an TP. Cần Thơ (01);
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo (02);
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (03);
- UBND phường S, TP. Cần Thơ (01);
- THADS TP. Cần Thơ (01);
- Phòng GD, KT, TTr và THA (01);
- Lưu HSVA, THS, VP (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thanh Vũ